

Bản án số: **264/2020/HSST**

Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Quyên

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:***

Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 252/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1988 tại: Đồng Nai. HKTT: Ấp Tân Thành, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú tại: Ấp Tân Bắc, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị Diệp, sinh năm 1966. Có vợ: Đào Thụy Phương U, sinh năm 1988 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 16/6/2020, tại nhà tạm giữ công an huyện Trảng Bom. (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh Lê Tuấn L, sinh năm 1992. Trú tại: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

- **Người làm chứng**

+ Chị Đào Thụy Phương U, sinh năm 1988, (Có mặt);

+ Anh Lê Thành T, sinh năm 1998, (Vắng mặt);

+ Ông Trần Trung T1, sinh năm 1966, (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê Thành T và chị Đào Thụy Phương U là công nhân làm việc tại Công ty S ở KCN H, huyện T. Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 08/4/2020 trong lúc nghỉ giải lao giữa ca thì giữa anh T và chị U phát sinh mâu thuẫn cãi nhau được mọi người can ngăn. Chị U nhắn tin cho chồng là Nguyễn Ngọc H nhờ người đến đánh anh T vào lúc ra về. Tuy nhiên, sau đó chị U gọi điện cho H nói H đến nói chuyện với T để giải quyết mâu thuẫn chứ không đánh anh T. H gọi điện cho Nguyễn Ngọc H1 (em ruột H) và H2 (bạn H, chưa rõ nhân thân lai lịch) đi đón chị U thì H1 và H2 đồng ý. Do lo sợ chị U gọi người đến đánh lúc ra về nên anh T gọi điện thoại nhờ anh Lê Tuấn L đến đưa T về thì anh L đồng ý, anh L rủ anh Trần Trung T1 đi cùng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển số 60T-CCCC chở H1, còn anh H2 điều khiển xe mô tô biển số 60H1-VVVVVV đến trước cổng Công ty S đón chị U. Lúc này anh T cũng điều khiển xe mô tô biển số 69N1-HHHHH từ trong công ty đi ra, còn L điều khiển xe mô tô 94K2-KKKKK chở T1 đứng trước cổng công ty rồi cả 03 người đi về. H nhìn thấy anh T nên điều khiển xe mô tô đuổi theo, khi đến trước cổng C đường số 14, KCN H thì H đuổi kịp và gọi anh T dừng lại nói chuyện, lúc này H2 cũng điều khiển xe mô tô đến. Trong lúc nói chuyện thì H dùng tay trái nắm cổ áo anh T, dùng tay phải đánh 03-04 cái vào đầu và bụng anh T. Thấy anh T bị đánh L lấy trong quần ra cây gậy ba khúc bằng sắt dài khoảng 60cm giơ lên đánh H, H dùng tay đỡ, H nhặt cành cây có đường kính 03cm, dài khoảng 60cm (một đầu có các nhánh chia ra) ở góc cây bằng lá kim trên lề đường đánh vào mắt của L, bị đánh anh L, anh T và anh T1 bỏ chạy, sau đó H cùng với anh H2 và anh H1 bỏ đi về. Anh L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, Biên Hòa, sau đó chuyển đến chữa trị tại bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 16/4/2020 thì xuất viện. Nhận được tin báo Đoàn công an KCN H-S đến lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trưng cầu trung T1 pháp y tỉnh Đồng Nai giám định tỷ lệ thương tích của anh Lê Tuấn L

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0329/TgT/2020 ngày 13/5/2020 Trung T1 Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương xuất huyết dưới giác mạc, rách giác mạc trung T1, dị vật giác mạc, xuất huyết tiền phòng mắt trái đã được phẫu thuật khâu giác mạc, lấy dị vật hiện để lại thị lực mắt trái bóng bàn tay, thị lực mắt phải 6/10. Tỷ lệ: 35%.

- Sẹo giác mạc mắt trái. Tỷ lệ: 05%
- Sẹo mũi mí mắt trái không liên tục kích thước 1,5x0,2cm. Tỷ lệ: 03%
- Sẹo mí trên mắt trái kích thước 01x0,2. Tỷ lệ: 03%

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Tuấn L áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 42% (bốn mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày;

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với cành cây có đường kính 03cm, dài khoảng 60cm (một đầu có các nhánh chia ra) mà Nguyễn Ngọc H sử dụng đánh gây thương tích cho anh Lê Tuấn L, H đã vứt bỏ tại hiện trường, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không thu hồi được.

+ Đối với xe mô tô biển số 60T-CCCC do Nguyễn Ngọc H điều khiển và xe mô tô biển số 60H1-VVVVVV do Nguyễn Ngọc H2 điều khiển, làm phương tiện đi đón chị U, khi đi H và H2 không có mục đích đi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xử lý theo quy định.

- Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc H đã bồi thường cho anh Lê Tuấn L số tiền 60.000.000 đồng, anh L đồng ý và cam kết bãi nại không thắc mắc gì.

Tại bản cáo trạng số: 270/CT-VKS-HS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H. Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng

Bom đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/4/2020 tại đường số 14, khu công nghiệp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng cành cây có đường kính 03cm, dài khoảng 60cm (một đầu có các nhánh chia ra) là hung khí nguy hiểm đánh anh Lê Tuấn L 01 cái vào mắt gây thương tích với tỷ lệ thương tật 42% (bốn mươi hai phần trăm). Do đó, có đủ căn cứ kết luận vi phạm nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì nó xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Lê Tuấn L được pháp luật bảo vệ, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ, đồng thời bị cáo phạm tội khi cũng có một phần lỗi của bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng thêm Điều 54 để xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về dân sự: Đã được giải quyết, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7] Xét đề nghị của VKSND huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- CQ điều tra CA huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Quyên

